

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS-ST

Ngày: 29-9-2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Công Tiến

2. Bà Lê Thị Thu Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Mai Thị Mỹ D, sinh năm 1959, có mặt

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Cao Kh, sinh năm: 1963, vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Huỳnh Văn Nh, sinh năm: 1959, có mặt

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

4. Người làm chứng:

Ông Trần Văn O, sinh năm: 1978, vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/7/2020, bản tự khai ngày 17/7/2020 và tại phiên tòa, nguyên đơn – Bà Mai Thị Mỹ D trình bày:

Ngày 23/8/2018, vợ chồng bà D, ông Nh có cho ông Nguyễn Cao Kh mượn số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), thời gian cho mượn tiền từ ngày 23/8/2018 đến ngày 23/9/2018 ông Kh sẽ thanh toán đầy đủ số tiền đã mượn cho vợ chồng bà và viết giấy mượn tiền đưa cho bà giữ. Khi mượn tiền, ông Kh nói với bà là mượn tiền để giải quyết công việc riêng và hẹn trong thời hạn 01 tháng sẽ trả đủ, nên vợ chồng bà không tính tiền lãi vì ông Kh là chỗ quen biết và nhà bà với nhà ông Kh ở gần nhau. Đến hạn trả nợ, vợ chồng bà không thấy ông Kh trả tiền nên bà đã nhiều lần tìm gặp ông Kh để đòi nợ nhưng ông Kh chỉ hứa hẹn mà không chịu trả. Ngày 08/11/2019, bà đến phòng làm việc của ông Kh tại UBND thị trấn V yêu cầu ông Kh trả nợ cho bà thì ông Kh viết đưa cho bà 01 giấy hẹn nợ, hẹn đến ngày 10/12/2019 sẽ trả đủ số tiền nợ cho bà và cam đoan nếu không trả đủ sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tuy nhiên khi đến hạn, ông Kh vẫn không chịu trả nợ nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Kh phải trả cho vợ chồng bà số tiền ông Kh đã mượn là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu trả lãi. Vì vợ chồng bà cho ông Kh mượn tiền để giải quyết công việc riêng, không liên quan gì đến bà Ngô Thị Thu A vợ ông Kh nên bà không yêu cầu bà A liên đới cùng với ông Kh trả nợ cho vợ chồng bà.

Bị đơn - Ông Nguyễn Cao Kh được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy báo triệu tập đương sự nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/8/2020 và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Huỳnh Văn Nh trình bày:

Ông Nh thống nhất với nội dung mà bà Mai Thị Mỹ D vợ ông đã trình bày trên và không bổ sung gì thêm. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Cao Kh phải trả cho vợ chồng ông số tiền đã mượn là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), không yêu cầu trả tiền lãi.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh:*

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Ngày 23/8/2018, ông Kh có mượn của vợ chồng bà D, ông Nh số tiền là 40.000.000đ, không thỏa thuận tiền lãi. Việc ông Kh mượn tiền của bà D, ông Nh là tự nguyện, nhưng đến hạn trả nợ, ông Kh không trả số tiền đã mượn cho bà D, ông Nh nên bà D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết

buộc ông Kh phải trả cho D, ông Nh số tiền đã mượn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 463, 465, 466 và 470 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D.

Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Kh phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B nên Tòa án nhân dân huyện Vân Canh thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Ngày 11/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Vân Canh mở phiên tòa lần thứ nhất, bị đơn ông Nguyễn Cao Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và giấy báo triệu tập cho ông Kh, nhưng tại phiên tòa hôm nay ông Kh tiếp tục vắng mặt lần 2 mà không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Kh.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 23/8/2018, ông Nguyễn Cao Kh có mượn của vợ chồng bà Mai Thị Mỹ D và ông Huỳnh Văn Nh số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), thời gian mượn tiền từ ngày 23/8/2018 đến ngày 23/9/2018 sẽ trả. Khi mượn tiền, hai bên không thỏa thuận tiền lãi và việc thỏa thuận giữa hai bên là tự nguyện. Ông Kh viết giấy mượn tiền đưa cho bà D có sự chứng kiến của anh Trần Văn O. Đến hạn trả nợ, ông Kh không trả số tiền đã mượn cho vợ chồng bà D, ông Nh như đã thỏa thuận. Bà D nhiều lần gặp ông Kh đòi tiền nhưng ông Kh không chịu trả. Ngày 08/11/2019, ông Kh viết giấy hẹn nợ với nội dung: Trước đây ông Kh có mượn của bà D 40.000.000đ, hẹn đến ngày 10/12/2019 sẽ trả đủ số tiền nợ cho bà D và cam đoan nếu không trả đủ tiền sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Nhưng khi đến hạn, ông Kh tiếp tục không chịu trả nợ cho bà D như đã hẹn nên bà D khởi kiện yêu cầu ông Kh trả nợ cho vợ chồng bà D, ông Nh. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy báo triệu tập đương sự nhưng ông Kh đều vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án. Như vậy, việc bà D khởi kiện yêu cầu ông Kh phải trả cho vợ chồng bà D, ông Nh số tiền đã mượn là có căn cứ, phù hợp với quy

định tại các Điều 463, 464, 465, 466 và 470 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của bà D được Tòa án chấp nhận nên ông Kh phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

[4]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 91, 144 và 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 463, 464, 465, 466 và 470 Bộ luật Dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị Mỹ D. Buộc ông Nguyễn Cao Kh phải trả cho bà Mai Thị Mỹ D và ông Huỳnh Văn Nh số tiền đã mượn là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Cao Kh phải chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Mai Thị Mỹ Dg được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000đ (Một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0006950 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

3.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3.2. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Duy

